

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH SƠN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST  
Ngày: 03/7/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân***

***Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Định***

**Ông Nguyễn Phước Khánh**

***Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:***  
**Bà Đỗ Thị Minh Thanh** - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Văn T**, sinh năm 1997 tại huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Xóm Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T, sinh năm: 1974 và bà Hà Thị L, sinh năm: 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ từ ngày 18/6/2020 đến ngày 01/8/2020.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Tạ Văn T, sinh năm 1974***

***Địa chỉ: Xóm Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ***

**( Có mặt)**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 21/01/2020, Tổ công tác Công an huyện Thanh Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực phố Soi, xã Thục Luyện, huyện

Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện và bắt quả tang một nam thanh niên có hành vi tàng trữ hàng cấm. Người thanh niên tự khai tên Tạ Văn T, sinh năm 1997, trú tại xóm Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Qua kiểm tra thu giữ của Thắng 4 hộp pháo. Trong đó, có 3 hộp pháo có đặc điểm giống nhau, đều được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài đều có kích thước 14cm x 14cm x 11,8cm, trên một mặt của 3 hộp giấy có nối với 2 dây dẫn màu xanh; 01 hộp giấy được bọc bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm, trên một mặt của hộp giấy có nối với 2 dây dẫn màu xanh; Thu giữ của T 34 vật hình cầu đều có đặc điểm giống nhau, phía trên có bọc giấy màu xanh, phía dưới quả pháo cuốn nilon màu vàng in chữ nước ngoài gắn với dây dẫn màu xanh. Thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 6S màu trắng đã cũ, gắn sim số 0972.835.113. Tạm giữ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đỏ đã cũ, BKS 19C1-11758 và số tiền 1.105.000đ (Một triệu một trăm linh năm nghìn đồng).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ Văn T Cơ quan CSĐT thu được: 01 ống pháo hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,5cm gắn với dây dẫn màu xanh; 01 hộp pháo hình chữ nhật được bọc bằng giấy màu đỏ vàng có in chữ nước ngoài, vỏ bọc bị xé rách nham nhở có kích thước 14.5 x 10 x 15cm có gắn với dây dẫn màu xanh, bên trong hộp có 24 ống pháo.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Qua mạng xã hội, T quen biết một người đàn ông tự giới thiệu tên là S, nhà ở ngã ba khu Việt Tiến (xóm Đình), xã Định Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. T thấy S đăng bài viết bán pháo. Do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp Tết Nguyên đán, ngày 20/01/2020, T sử dụng điện thoại Iphone 6S màu trắng, có gắn sim số 0972.835.113 liên lạc với S qua số điện thoại 0962.114.671 để mua pháo về sử dụng. Sau khi thống nhất việc mua 2 hộp pháo nổ loại 1 hộp 36 ống với số tiền 200.000đ/1 hộp. Khoảng 15 giờ ngày 20/01/2020. S hẹn gặp T ở xóm Trại, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để mua bán pháo. Sau khi mua của S 2 hộp pháo nổ, T mang về nhà cất, đến tối ngày 20/01/2020, T xé 01 vỏ hộp pháo và lấy ra 12 ống pháo, trong hộp còn lại 24 ống pháo. T mang 01 hộp pháo còn nguyên vẹn và 11 ống pháo đã tách ra bên ngoài rồi lên khu vực đồi phía sau nhà của T để đốt. T đã đốt hết số pháo trên. Số pháo còn lại gồm 01 ống pháo và 01 hộp pháo không còn nguyên vẹn (bên trong hộp pháo này có 24 ống pháo), T cất tại phòng ngủ của mình thuộc xóm Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn. Đến khoảng 15 giờ ngày 21/01/2020, do tiếp tục có nhu cầu sử dụng pháo, T dùng số điện thoại 0972.835.113 liên lạc với số điện thoại 0962.114.671 của S. T thỏa thuận mua 1.000.000đ tiền pháo gồm 4 hộp pháo, số còn lại là pháo trứng. S nói giá cụ thể là 200.000đ/1 hộp pháo và 15.000đ/1 quả pháo trứng, nhưng S bán cho T 4 hộp pháo và 34 quả pháo trứng với giá 1.000.000đ. S hẹn T đến khu vực cầu Dông thuộc phố Soi, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn để giao dịch. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Thắng điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đã cũ, BKS: 19C1-11758 đi đến điểm đã hẹn. Tại đây, T gặp một nam thanh niên lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, người này nói được nhờ đi đưa pháo cho T. T đưa cho nam thanh niên này số tiền 1.000.000đ rồi nam thanh niên này chỉ cho T biết vị trí để 4 hộp pháo và 34 quả pháo trứng (số pháo trên được để trong một thùng bìa cát tông) cách vị trí T đứng khoảng 10m, T đến lấy thùng pháo và cho lên xe máy điều khiển xe đi về hướng xã Văn

Miêu, Thanh Sơn. Khi đang đi trên đường tại khu vực phố Soi, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn thì bị Công an huyện Thanh Sơn kiểm tra phát hiện, thu giữ. T khai nhận, toàn bộ số pháo trên T mua về mục đích để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Ngày 21/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn có Quyết định trưng cầu giám định số: 35 đối với toàn bộ số pháo thu giữ của T. Tại bản kết luận giám định số: 196 ngày 24/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- 03 khối hộp có kích thước 14 x 14 x 11.8cm và 01 khối hộp có kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm, bên ngoài các khối hộp đều được bọc lớp giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài, ở 02 góc vuông của mỗi khối hộp, mỗi góc có 1 đoạn dây dẫn màu xanh. Bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu nâu, được liên kết với nhau bằng keo và băng dính, phần dưới của mỗi vật hình trụ tròn đều có đoạn dây dẫn màu xám kết nối với các vật hình trụ bên cạnh (mẫu gửi giám định) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi giám định là 5,6kg (Năm phẩy sáu kilogram)

- 34 vật đều có hình dạng phần trên hình cầu, bên ngoài được bọc lớp giấy màu nâu, phần dưới hình trụ tròn, bên ngoài được bọc lớp nilon màu vàng có in chữ nước ngoài màu đen, phần đáy của hình trụ tròn được bịt kín bằng giấy màu; phần thân của hình trụ có gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh (Mẫu gửi giám định) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,3kg (Một phẩy ba kilogram).

- 01 vật có dạng hình trụ tròn vỏ bằng giấy màu nâu, có chiều dài 15cm, đường kính 2,5cm, đáy được bịt kín bằng chất rắn màu nâu, trên thân của vật hình trụ cách đáy 1,4cm có gắn 01 đoạn dây dẫn màu xanh và 01 khối hộp có kích thước 14,5 x 10 x 15cm bên ngoài được bọc lớp giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài, vỏ bọc bị xé rách nham nhở. Bên trong khối hộp có 24 vật hình trụ tròn, vỏ bằng giấy màu nâu, các vật này được liên kết với nhau bằng keo, phần dưới của mỗi vật hình trụ tròn đều có đoạn dây dẫn màu xám kết nối với các vật hình trụ bên cạnh (Mẫu gửi giám định) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,0kg (Một kilogram).

Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 7,9kg (bảy phẩy chín kilongam).

Ngày 24/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 17 và Quyết định khởi tố bị can số 24 đối với Tạ Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, T khai nhận đã đốt hết 11 ống pháo và 01 hộp pháo. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn kiểm tra xác minh hiện trường tại vị trí đốt pháo mà T khai báo, kết quả xác minh không thu giữ được xác pháo, không xác định được khối lượng số pháo T đã mang đi đốt, khi đốt T thực hiện một mình không có ai biết và chứng kiến, như vậy ngoài lời khai của T không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó không có đủ căn cứ xử lý Tạ Văn T về hành vi đốt pháo nổ.

Đối với S là người T khai đã bán pháo nổ cho T vào ngày 20, 21/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn tiến hành xác minh tại xóm Đình, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn kết quả xác minh cho thấy không có người đàn ông nào tên S và có đặc điểm như T mô tả. Đối với mạng xã hội mà T khai đã sử dụng để biết việc S có bán pháo là facebook tuy nhiên T không lưu, không kết bạn nên hiện tại T không nhớ tên, địa chỉ facebook của S; khi sử dụng số điện thoại 0962.114.671 tìm kiếm trên facebook thì hiển thị một tài khoản facebook là “Trần Y” và tìm kiếm trên zalo có tên “Xuân Y” nhưng T xác định đó không phải facebook mà S sử dụng và ảnh đại diện trong facebook và zalo tìm được cũng không phải là S. CQCSĐT Công an huyện Thanh Sơn tiến hành xác minh đối với số điện thoại 0962.114.671 mà S sử dụng, kết quả do Viettel cung cấp thì chủ thuê bao của số điện thoại trên là của anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1958, trú tại Tổ 33, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội. Tuy nhiên, Công an phường Yên Hòa cho biết không có người đàn ông nào tên Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1958 sinh sống ở địa bàn phường Yên Hòa. Quá trình điều tra, xác minh không xác định được đối tượng đã bán pháo cho T, Cơ quan điều tra tách riêng để điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ, đã cũ, BKS: 19C1-117.58. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe máy này thuộc quyền sở hữu của ông Tạ Văn T, SN 1974, trú tại Xóm Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ - là bố đẻ của T (Giấy chứng nhận đăng ký xe số 012063; số máy: HC12E5109052; số khung: 1216DY108880). Ngày 21/1/2020, ông Thế cho T mượn để đi mua quần áo, việc T sử dụng đi mua pháo T không nói cho ông T biết. Ngày 10/2/2020, ông T có đơn xin nhận lại tài sản là chiếc xe máy trên. Ngày 10/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại chiếc xe máy trên cho ông T, ông T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Việc trả lại tài sản này là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, đã cũ có gắn sim số điện thoại 0972.835.113 thu giữ của Tạ Văn T tại Cơ quan điều tra T khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại và sim điện thoại này để liên lạc mua pháo vào ngày 20, 21/01/2020 cần tạm giữ để xử lý trong quá trình giải quyết vụ án.

Đối với số tiền 1.105.000đ thu giữ trên người T, đây là tiền do bị cáo T đi làm có được không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc xử lý, giải quyết vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo Tạ Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, khai nhận mục đích tàng trữ pháo là để sử dụng vào dịp tết nguyên đán thì bị bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Tạ Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng và án phí: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Đã thực hiện đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Chứng cứ buộc tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 15 phút ngày 21/01/2020 tại khu phố Soi, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Tạ Văn T đã có hành vi mua về để tàng trữ pháo nổ nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Tiến hành kiểm tra số pháo tàng trữ khi bị bắt và khám xét khẩn cấp tại nhà T số pháo tàng trữ Công an huyện Thanh Sơn thu giữ tổng trọng lượng pháo nổ là 7,9kg. Tất cả số lượng pháo 7,9kg này đều được kết luận sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là pháo với đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Do vậy, bị cáo Tạ Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

*“Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và Điều 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a, .....*;

*c, Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;”*

[3] Tính chất vụ án: Hành vi tàng trữ pháo nổ của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước. Tuy vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi tàng trữ sử dụng pháo nổ gây thiệt hại về vật chất và có thể gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng con người. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên cần áp dụng một hình phạt tương ứng với tính chất và mức độ mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo đều chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương nơi cư trú.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét thấy nhân thân của bị cáo tốt, có lý lịch rõ ràng, có nơi cư trú ổn định. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, khả năng thi hành án và các quy định của pháp luật, đề nghị xử phạt bị cáo T tù 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng là phù hợp. Vì vậy, xử phạt tù đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo vì vậy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 01/LCCT-TA ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ cần được hủy bỏ theo điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy bị cáo là người sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số pháo: Bị cáo khai nhận mua của người đàn ông tên Sơn vào ngày 20 và 21/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn tiến hành xác minh tại xóm Đình, xã Định Quả, huyện Thanh Sơn kết quả xác minh cho thấy không có người đàn ông nào tên S và có đặc điểm như T mô tả. Quá trình điều tra, xác minh không xác định được đối tượng đã bán pháo cho T, Cơ quan điều tra tách riêng để điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Xét thấy 01 (Một) hộp cát tông bên ngoài có dán 05 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (Bên trong có 6,5kg pháo nổ cùng bao gói gửi đến giám định là vật chứng của vụ án được hoàn trả sau khi giám định) do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, đã cũ thu giữ của bị cáo Tạ Văn T. Xét thấy chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng liên lạc để trao đổi việc mua pháo với anh S nên tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0972.835.113 đang lắp bên trong chiếc điện di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, đã cũ của bị cáo Tạ Văn T, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.105.000đ (Một triệu một trăm linh năm nghìn đồng) thu giữ trên người bị cáo T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định trong đó 1.000.000đồng là do ông Tạ Văn T bỏ để của bị cáo cho bị cáo để mua quần áo và 105.000đồng là tiền do bị cáo đi làm có được không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa ông Tạ Văn T không đề nghị bị cáo phải trả lại số tiền 1.000.000đồng cho ông, nên cần trả lại cho bị cáo số tiền 1.105.000đồng nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ, đã cũ, BKS: 19C1-117.58. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe máy này thuộc quyền sở hữu của ông Tạ Văn T là bỏ để của bị cáo T. Ngày 21/1/2020, ông T cho T mượn để đi mua quần áo, việc T sử dụng đi mua pháo T không nói cho ông T biết. Ngày 10/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại chiếc xe máy trên cho ông T, ông T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Việc trả lại tài sản cho ông Thế là phù hợp pháp luật nên cần xác nhận.

[8] Án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Tạ Văn T 9 ( Chín ) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Tạ Văn T cho UBND xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Tạ Văn T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát và giáo dục bị cáo được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 01/LCCC-TA ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Tạ Văn T.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

*Tịch thu, tiêu hủy:* - 01 (Một) hộp cát tông bên ngoài có dán 05 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có chữ ký của những người tham gia đóng gói, niêm phong và 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ (Bên trong có 6,5kg pháo nổ cùng bao gói gửi đến giam định.

- 01 (Một) sim điện thoại có số thuê bao 0972.835.113 đang lắp bên trong chiếc điện di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, đã cũ của bị cáo Tạ Văn T.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, đã cũ của bị cáo Tạ Văn T.

Trả lại cho bị cáo Tạ Văn T số tiền: 1.105.000đ (Một triệu một trăm linh năm nghìn đồng), nhưng tạm giữ số tiền trên để đảm bảo việc thi hành án.

Xác nhận ngày 10/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ, đã cũ, BKS: 19C1-117.58 cho ông Tạ Văn T.

*Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ ở tài khoản tạm thu số 3941.0.9044309.00000 tại kho bạc huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.*

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tạ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- Công an huyện Thanh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Văn Miếu;
- Bị cáo,
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

***Đã ký***

**Nguyễn Cẩm Vân**



